

ĐỀ THI TỰ LUẬN

Môn thi: string

Thời gian làm bài: string

(Thí sinh không được phép sử dụng tài liệu)

PHÂN BỐ CẤP ĐỘ BLOOM:

- Đoạn văn 1: Cấp độ 1 - Nhớ
- Đoạn văn 2: Cấp độ 1 - Nhớ
- Đoạn văn 3: Cấp độ 2 - Hiểu
- Đoạn văn 4: Cấp độ 2 - Hiểu
- Đoạn văn 5: Cấp độ 3 - Áp dụng
- Đoạn văn 6: Cấp độ 4 - Phân tích
- Đoạn văn 7: Cấp độ 5 - Đánh giá
- Đoạn văn 8: Cấp độ 6 - Sáng tạo

CÂU HỎI VÀ CÂU TRẢ LỜI:

Cấp độ 1 - Nhớ

Câu 1: Dán nhãn các hiện tượng tâm lý mà tâm lý học nghiên cứu và nêu rõ đối tượng của tâm lý học là gì? (0.50 điểm)

Trả lời:

Tâm lý học nghiên cứu các hiện tượng tâm lý, bao gồm tất cả những hiện tượng tinh thần xảy ra trong đầu óc con người, gắn liền và điều hành, điều chỉnh mọi hành vi, hành động, hoạt động của con người. Đối tượng của tâm lý học là các hiện tượng tâm lý với tư cách là một hiện tượng tinh thần do thế giới khách quan tác động vào não con người sinh ra, gọi chung là các hoạt động tâm lý.

Trích từ đoạn (trang 1): “Tâm lí bao gồm tất cả những hiện tượng tinh thần xảy ra trong đầu óc con người, gắn liền và điều hành, điều chỉnh mọi hành vi, hành động, hoạt động của con người. Khoa học nghiên cứu về các hiện tượng tâm lí của con người gọi là tâm lí học. Đối tượng của tâm lý học là các hiện tượng tâm lý với tư cách là một hiện tượng tinh thần do thế giới khách quan tác động vào não con người sinh ra, gọi chung là các hoạt động tâm lý.”

Câu 2: Dán nhãn các hiện tượng tâm lý mà tâm lý học nghiên cứu theo nội dung đã trình bày trong đoạn văn. (0.50 điểm)

Trả lời:

Tâm lý học nghiên cứu các hiện tượng tâm lý với tư cách là một hiện tượng tinh thần do thế giới khách quan tác động vào não con người sinh ra, gọi chung là các hoạt động tâm lý. Cụ thể, tâm lý học nghiên cứu sự hình thành, vận hành và phát triển của hoạt động tâm lý, cũng như bản chất của hoạt động tâm lý cả về mặt số lượng và chất lượng.

Trích từ đoạn (trang 1): “Đối tượng của tâm lý học là các hiện tượng tâm lý với tư cách là một hiện tượng tinh thần do thế giới khách quan tác động vào não con người sinh ra, gọi chung là các hoạt động tâm lý. Tâm lý học nghiên cứu sự hình thành, vận hành và phát triển của hoạt động tâm lý.”

Cấp độ 2 - Hiểu

Câu 3: Giải thích cách mà tính chủ thể ảnh hưởng đến việc con người phản ánh thế giới qua hình ảnh tâm lý của mình. (0.75 điểm)

Trả lời:

Tính chủ thể ảnh hưởng đến việc con người phản ánh thế giới qua hình ảnh tâm lý của mình bằng cách mà mỗi cá nhân sử dụng “lăng kính chủ quan” của mình để tiếp nhận và biểu hiện hiện thực. Điều này thể hiện ở việc cùng một hiện thực có thể tạo ra những hình ảnh tâm lý khác nhau ở những chủ thể khác nhau, hoặc ngay cả ở một chủ thể duy nhất nhưng trong những hoàn cảnh và thời điểm khác nhau, sẽ cho ra những mức độ và sắc thái biểu hiện khác nhau.

Trích từ đoạn (trang 2): “Cùng nhận sự tác động của TG về cùng một hiện thực KQ nhưng những chủ thể khác nhau cho ta những hình ảnh TL với những mức độ và sắc thái khác nhau.”

Câu 4: Giải thích cách mà tính chủ thể ảnh hưởng đến việc con người phản ánh thế giới qua hình ảnh tâm lý của mình. (0.75 điểm)

Trả lời:

Tính chủ thể ảnh hưởng đến việc con người phản ánh thế giới qua hình ảnh tâm lý của mình bằng cách mà mỗi người có thể nhận sự tác động của thế giới từ cùng một hiện thực khách quan nhưng lại tạo ra những hình ảnh tâm lý khác nhau. Điều này thể hiện ở việc "những chủ thể khác nhau cho ta những hình ảnh TL với những mức độ và sắc thái khác nhau." Ngoài ra, ngay cả khi một chủ thể duy nhất trải nghiệm cùng một hiện thực vào những thời điểm và hoàn cảnh khác nhau, họ cũng sẽ có những biểu hiện và sắc thái tâm

lý khác nhau.

Trích từ đoạn (trang 2): “Cùng nhận sự tác động của TG về cùng một hiện thực KQ nhưng những chủ thể khác nhau cho ta những hình ảnh TL với những mức độ và sắc thái khác nhau.”

Cấp độ 3 - Áp dụng

Câu 5: Áp dụng kiến thức về vai trò của môi trường xã hội trong việc hình thành và phát triển tư liệu con người vào một hoạt động giáo dục cụ thể mà bạn biết. (1.00 điểm)

Trả lời:

Một hoạt động giáo dục cụ thể có thể là tổ chức các buổi sinh hoạt ngoại khóa, nơi học sinh có thể tham gia vào các hoạt động cộng đồng. Hoạt động này giúp học sinh hiểu rõ hơn về môi trường xã hội xung quanh, từ đó hình thành và phát triển tư liệu con người của họ. Điều này phù hợp với quan điểm rằng "TL của mỗi con người hình thành phát triển và biến đổi cùng với sự phát triển của lịch sử cá nhân, lịch sử dân tộc và cộng đồng."

Trích từ đoạn (trang 3): “TL của mỗi con người hình thành phát triển và biến đổi cùng với sự phát triển của lịch sử cá nhân, lịch sử dân tộc và cộng đồng.”

Câu 6: Áp dụng những kiến thức về môi trường xã hội và nền văn hóa xã hội để giải thích cách hình thành và phát triển tư liệu của mỗi con người trong quá trình giáo dục. (1.00 điểm)

Trả lời:

Tư liệu của mỗi con người trong quá trình giáo dục hình thành và phát triển dựa vào môi trường xã hội và nền văn hóa xã hội mà họ sống. Điều này thể hiện qua việc tư liệu của mỗi con người "hình thành phát triển và biến đổi cùng với sự phát triển của lịch sử cá nhân, lịch sử dân tộc và cộng đồng". Sự phát triển này bị ảnh hưởng bởi "lịch sử của cá nhân và của cộng đồng", cho thấy rằng môi trường xã hội và văn hóa có vai trò quyết định trong việc hình thành tư liệu của con người.

Trích từ đoạn (trang 3): “TL của mỗi con người hình thành phát triển và biến đổi cùng với sự phát triển của lịch sử cá nhân, lịch sử dân tộc và cộng đồng. TL của mỗi con người chịu sự chế ước bởi lịch sử của cá nhân và của cộng đồng.”

Cấp độ 4 - Phân tích

Câu 7: Phân tích các loại quá trình tâm lý và xác định sự khác biệt giữa chúng dựa trên thời gian diễn ra và tính chất của chúng. (1.00 điểm)

Trả lời:

Có ba loại quá trình tâm lý được phân loại dựa trên thời gian diễn ra và tính chất của chúng. Các quá trình tâm lý là những hiện tượng diễn ra trong thời gian tương đối ngắn, có mở đầu, diễn biến và kết thúc rõ ràng. Ba loại quá trình tâm lý bao gồm:

1. Quá trình nhận thức: giúp ta nhận biết sự vật hiện tượng.
2. Quá trình xúc cảm: giúp ta tỏ thái độ với sự vật hiện tượng.
3. Quá trình ý chí: giúp ta nỗ lực cố gắng đạt mục đích đã đề ra.

Ngược lại, các trạng thái tâm lý là những hiện tượng diễn ra trong thời gian tương đối dài, với việc mở đầu, diễn biến và kết thúc không rõ ràng.

Trích từ đoạn (trang 4): “Các quá trình tâm lý: là những hiện tượng tâm lý diễn ra trong thời gian tương đối ngắn, có mở đầu, diễn biến và kết thúc rõ ràng. Có 3 loại quá trình tâm lý: + Quá trình nhận thức: giúp ta nhận biết sự vật hiện tượng. + Quá trình xúc cảm: giúp ta tỏ thái độ với sự vật hiện tượng. + Quá trình ý chí: giúp ta nỗ lực cố gắng đạt mục đích đã đề ra. b) Các trạng thái tâm lý: là những hiện tượng tâm lý diễn ra trong thời gian tương đối dài, việc mở đầu, diễn biến và kết thúc không rõ ràng.”

Câu 8: Phân tích các loại quá trình tâm lý và xác định sự khác biệt giữa chúng. (1.00 điểm)**Trả lời:**

Có ba loại quá trình tâm lý, bao gồm:

1. Quá trình nhận thức: giúp ta nhận biết sự vật hiện tượng.
2. Quá trình xúc cảm: giúp ta tỏ thái độ với sự vật hiện tượng.
3. Quá trình ý chí: giúp ta nỗ lực cố gắng đạt mục đích đã đề ra.

Sự khác biệt giữa chúng nằm ở chức năng và mục đích của từng loại quá trình: quá trình nhận thức liên quan đến việc nhận biết, quá trình xúc cảm liên quan đến thái độ và cảm xúc, trong khi quá trình ý chí liên quan đến nỗ lực và quyết tâm đạt được mục tiêu.

Trích từ đoạn (trang 4): “Có 3 loại quá trình tâm lý: + Quá trình nhận thức: giúp ta nhận biết sự vật hiện tượng. + Quá trình xúc cảm: giúp ta tỏ thái độ với sự vật hiện tượng. + Quá trình ý chí: giúp ta nỗ lực cố gắng đạt mục đích đã đề ra.”

Cấp độ 5 - Đánh giá

Câu 9: Đánh giá hiệu quả của phương pháp thực nghiệm trong nghiên cứu tâm lý và đưa ra những lý do cụ thể cho nhận định của bạn. (1.00 điểm)

Trả lời:

Phương pháp thực nghiệm trong nghiên cứu tâm lý được đánh giá là có nhiều hiệu quả. Lý do cụ thể cho nhận định này là vì thực nghiệm cho phép tác động vào đối tượng một cách chủ động, trong những điều kiện đã được khống chế, từ đó gây ra những biểu hiện về quan hệ nhân quả, tính quy luật, cơ cấu, cơ chế của chúng. Hơn nữa, phương pháp này có thể lặp đi lặp lại nhiều lần và đo đạc, định lượng, định tính một cách khách quan các hiện tượng cần nghiên cứu.

Trích từ đoạn (trang 4): “Đây là phương pháp có nhiều hiệu quả trong nghiên cứu tâm lý.
- Thực nghiệm là quá trình tác động vào đối tượng một cách chủ động, trong những điều kiện đã được khống chế, để gây ra ở đối tượng những biểu hiện về quan hệ nhân quả, tính quy luật, cơ cấu, cơ chế của chúng, có thể lặp đi lặp lại nhiều lần và đo đạc, định lượng, định tính một cách khách quan các hiện tượng cần nghiên cứu.”

Câu 10: Đánh giá hiệu quả của phương pháp thực nghiệm trong nghiên cứu tâm lý so với phương pháp tự quan sát như thế nào? (1.00 điểm)

Trả lời:

Phương pháp thực nghiệm được đánh giá là có nhiều hiệu quả trong nghiên cứu tâm lý so với phương pháp tự quan sát. Phương pháp thực nghiệm cho phép tác động vào đối tượng một cách chủ động và trong những điều kiện đã được khống chế, từ đó có thể gây ra những biểu hiện về quan hệ nhân quả, tính quy luật, cơ cấu, cơ chế của chúng. Điều này giúp đo đạc, định lượng, định tính một cách khách quan các hiện tượng cần nghiên cứu.

Trích từ đoạn (trang 4): “Đây là phương pháp có nhiều hiệu quả trong nghiên cứu tâm lý.
- Thực nghiệm là quá trình tác động vào đối tượng một cách chủ động, trong những điều kiện đã được khống chế, để gây ra ở đối tượng những biểu hiện về quan hệ nhân quả, tính quy luật, cơ cấu, cơ chế của chúng, có thể lặp đi lặp lại nhiều lần và đo đạc, định lượng, định tính một cách khách quan các hiện tượng cần nghiên cứu.”

Cấp độ 6 - Sáng tạo

Câu 11: Thiết kế một bộ test mới nhằm khắc phục các hạn chế của phương pháp trắc nghiệm hiện tại, bạn sẽ đề xuất những yếu tố nào để đảm bảo tính chuẩn hoá và bộc lộ quá trình suy nghĩ của nghiệm thể? (0.75 điểm)

Trả lời:

Để thiết kế một bộ test mới nhằm khắc phục các hạn chế của phương pháp trắc nghiệm hiện tại, cần chú ý đến việc đảm bảo tính chuẩn hoá và bộc lộ quá trình suy nghĩ của nghiệm thể. Cụ thể, cần tạo ra các câu hỏi hoặc bài tập không chỉ cho kết quả mà còn khuyến khích người tham gia thể hiện quá trình suy nghĩ của họ. Điều này là cần thiết vì

"Test chủ yếu cho ta kết quả, ít bộc lộ quá trình suy nghĩ của nghiệm thể để đi đến kết quả."

Trích từ đoạn (trang 5): "Test chủ yếu cho ta kết quả, ít bộc lộ quá trình suy nghĩ của nghiệm thể để đi đến kết quả."

Câu 12: Thiết kế một bộ test mới nhằm khắc phục những hạn chế của phương pháp trắc nghiệm hiện tại, bạn sẽ đề xuất những yếu tố nào để đảm bảo tính chuẩn hoá và bộc lộ quá trình suy nghĩ của nghiệm thể? (0.75 điểm)

Trả lời:

Để thiết kế một bộ test mới nhằm khắc phục những hạn chế của phương pháp trắc nghiệm hiện tại, cần chú ý đến việc đảm bảo tính chuẩn hoá và bộc lộ quá trình suy nghĩ của nghiệm thể. Cụ thể, cần phát triển các yếu tố như:

1. Tính chuẩn hoá của bộ test, đảm bảo rằng nó có thể đo lường tâm lý trên một số lượng người đủ tiêu biểu.
2. Cách thức thiết kế câu hỏi hoặc bài tập trong test cần phải cho phép nghiệm thể thể hiện quá trình suy nghĩ của mình, không chỉ dừng lại ở kết quả cuối cùng.

Điều này là cần thiết vì "Test chủ yếu cho ta kết quả, ít bộc lộ quá trình suy nghĩ của nghiệm thể để đi đến kết quả."

Trích từ đoạn (trang 5): "Test chủ yếu cho ta kết quả, ít bộc lộ quá trình suy nghĩ của nghiệm thể để đi đến kết quả."